TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2024/HS-PT
Ngày 10-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch

Các Thẩm phán: Ông Đoàn Hoài Trí

Bà Trần Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 158/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thị H do có kháng cáo của bị cáo Trần Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 182/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị H, sinh năm 1997, tại tỉnh Bắc Giang; đăng ký thường trú: số A, đường Đ, tổ D, khu phố C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1981, bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, có 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10 tháng 6 năm 2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có một bị cáo, hai bị hại không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Tuấn A sống tại phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, làm quản lý nhân viên nữ phục vụ các quán Karaoke. Tuấn A thường xuyên lên

trang mạng xã hội Facebook đăng tải nội dung tuyển nhân viên thì quen với Trần Thị H và kết bạn qua mạng xã hội Zalo với nhau.

Trần Thị H làm quản lý nhân viên nữ để phục vụ cho các quán Karaoke trên địa bàn thành phố D, T, tỉnh Bình Dương. Khi khách yêu cầu tiếp viên, các quán Karaoke liên hệ H để sắp xếp người đến làm việc, H thuê đối tượng tên Phan A1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để quản lý các nhân viên. Khoảng tháng 6/2022, Phan A1 và Trần Thị H đăng bài trên trang mạng xã hội Facebook tuyển dụng nhân viên nữ phục vụ tại các quán Karaoke trên địa bàn thành phố D, T, tỉnh Bình Dương thì em H'Sương N (sinh năm 2005, đăng ký thường trú: Buôn Mới, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) và H'Lezamy N1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ hỏi xin việc, H đồng ý.

Cuối tháng 7/2022, H'Lezamy N1 rủ H'Đam Byă (sinh ngày 19/5/2007, đăng ký thường trú: Buôn Sút M'drang, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, tên gọi khác là L), Hmeli K (sinh năm 1997; đăng ký thường trú: Buôn P, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) và H'Sương N cùng xuống Bình Dương làm nhân viên quán Karaoke thì tất cả đồng ý. Phan A1 đi xe ô tô đến huyện C chở H' Lezamy Niê, H, Hmeli K, H'Đam Byă về Bình Dương và ở tại nhà số B, tổ C, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương do H thuê. Tại đây, H yêu cầu H'Đam Byă viết giấy nợ Hằng số tiền 5.000.000 đồng thế chân để làm nhân viên quán Karaoke thì H'Đam Byă đồng ý. H không trả tiền lương cố định hàng tháng cho H'Đam Byă, số tiền bo H'Đam Byă nhận được từ khách trích đưa cho H tiền xe, ăn uống, tiền thuê nhà, còn lại H'Đam Byă tự giữ. Trong quá trình làm việc, H'Đam Byă không dọn dẹp, không nghe lời, thường vi phạm nội quy, H'Đam Byă nợ Hằng số tiền 16.000.000 đồng. Ngày 13 tháng 8 năm 2022, H đăng lên mạng xã hội Zalo nội dung "Có mấy bé nợ cần chuộc" thì Phùng Tuấn A liên hệ với H hỏi "Mấy bé nợ nhiều không?" H trả lời "Nợ ít", qua trao đổi cả hai hẹn gặp nhau để giao dịch chuyển giao người, giao nhận tiền. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2022, H kêu H'Đam Byă, H'Sương N và một nữ nhân viên khác (không rõ tên, lai lịch) dọn đồ đạc và H dẫn ba người đến Quán C, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương gặp Phùng Tuấn A để Phùng Tuấn A lựa chọn. Tuấn A chọn H'Đam Byă, trao đổi với Trần Thị Hằng số tiền để nhận H'Đam Byă thì Tuấn A đưa cho H'Đam Byă số tiền 16.000.000 đồng để H'Đam Byă đếm (Tuấn A lấy điện thoại ghi lại hình ảnh), sau khi Tuấn A ghi ảnh xong, H lấy số tiền trên. Sau đó, Tuấn A đưa H'Đam Byă ra xe do một người tài xế (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng với Trần Ngọc H2 (sinh năm 1999, đăng ký thường trú: xóm B, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định) chở đến Quán K2 tại xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh làm tiếp viên. Tuấn A cộng thêm tiền xe 3.000.000 đồng và cho H'Đam Byă biết đang nợ Tuấn A số tiền 19.000.000 đồng. Tuấn A yêu cầu cứ 05 ngày làm việc xong, H'Đam Byă phải trả Tuấn A 3.000.000 đồng đến khi trả hết nợ.

Đối với Trần Ngọc H2: Khoảng tháng 4/2022, H2 đến làm việc tại Quán K3, gần vòng xoay B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Do không uống được bia nhiều và bị khách phàn nàn nên quán không cho H2 tiếp tục làm việc và giao

H2 cho hai nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 8.500.000 đồng. H2 bị hai thanh niên sử dụng xe máy chở đến Quán V, địa chỉ số E, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương gặp Phùng Tuấn A. Tuấn A đưa cho H2 đếm số tiền 19.000.000 đồng, Tuấn A điện thoại ghi lại hình ảnh, H2 lấy 19.000.000 đồng đưa cho hai thanh niên, Tuấn A thuê xe taxi đưa H2 về Quán Karaoke Huyền T1 cùng với L (Byă) làm nhân viên phục vụ và giao lại cho Trần Văn N2 quản lý, Tuấn A trao đổi với N2 về việc H2 và L (Byă) thiếu nợ Tuấn A nên yêu cầu N2 thu tiền nợ, H2 và L (B) không bị cấm ra ngoài, không bị giam giữ hay đánh đập, được sử dụng điện thoại để liên lạc. N2 được Phùng Tuấn A thuê để quản lý, sắp xếp nhân viên vào phòng hát Karaoke khi khách có nhu cầu và thu tiền các nữ nhân viên nợ cho Tuấn A tại Quán K2, N2 không biết, không giúp sức cho Phùng Tuấn A mua bán người, chỉ thu tiền các nhân viên nợ cho Tuấn A.

Trong quá trình tiến hành lấy lời khai các nữ nhân viên sinh sống tại nhà số B, tổ C, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương có Nguyễn Dương Bảo N3 khai nhận: N3 bị các đối tượng tên K1, T2, L1 và Đ chuyển giao cho nhau trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, do N3 có một mình nên sợ phải làm theo. Tuy nhiên, qua xác minh thông tin của Nguyễn Dương Bảo N3, sinh năm 2003, đăng ký thường trú: ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để tiến hành củng cố lời khai thì không có người nào tên Nguyễn Dương Bảo N3 có nhân thân, lai lịch như trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D có Công văn số 3821 ngày 26 tháng 12 năm 2022 gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Văn bản phúc đáp số 3125 ngày 26 tháng 4 năm 2023 thể hiện qua rà soát không tiếp nhận nguồn tin từ bị hại Nguyễn Dương Bảo N3 nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 182/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội "Mua bán người dưới 16 tuổi".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Trần Thị H 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán người dưới 16 tuổi". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Phùng Tuấn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán người" và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán người dưới 16 tuổi". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Tuấn A chấp hành chung cho hai tội là 13 (mười ba) năm tù. Tuyên về nghĩa vụ án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, bị cáo Trần Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: bị cáo thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Trần Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung, cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 21 tháng 6 năm 2024 Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị H về tội "Mua bán người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 151 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngày 05 tháng 7 năm 2024 bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên Tòa án cấp phúc thẩm đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Tòa án cấp sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13 tháng 8 năm 2022, tại Quán C, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Trần Thị H có hành vi chuyển giao H'Đam Byă (L) cho Phùng Tuấn A để nhận số tiền 16.000.000 đồng, thời điểm giao H'Đam Byă, sinh ngày 19/5/2007 chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 02 tháng 24 ngày). Hành vi của Trần Thị H đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 151 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo Trần Thị H là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội "Mua bán người dưới 16 tuổi" là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Trần Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 182/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội "Mua bán người dưới 16 tuổi".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Trần Thị H 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán người dưới 16 tuổi". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA DS thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu HS, Tòa HNGĐ, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Bùi Ngọc Thạch